

Mẫu 1A

Phụ lục tiêu chí - MẪU 1A
BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CÔNG TÁC CỦA CÁ NHÂN
Kỳ đánh giá: Quý .../20...

Họ và Tên:

Chức vụ:

Đơn vị công tác (phòng, ban, tổ...):

Mã số CBCCVC:

STT	NHÓM TIÊU CHÍ/TỶ LỆ SỐ LƯỢNG CÔNG VIỆC, SẢN PHẨM HOÀN THÀNH	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM CBCCVC TỰ CHẤM	ĐIỂM THỰC TẾ ĐẠT ĐƯỢC	GHI CHÚ
I	Ý thức tổ chức kỷ luật, phẩm chất đạo đức: <i>Ở từng tiêu chí trừ 01 điểm/lần vi phạm. Trường hợp đã trừ hết số điểm của tiêu chí nhưng tiếp tục vi phạm thì trừ tiếp vào tổng số điểm đạt được trước khi xếp loại chất lượng.</i>	20			
1	Nhóm tiêu chí chung:	16			
1.1	Chấp hành nghiêm về thời gian làm việc. <i>* Đi trễ, về sớm, bỏ lớp trong giờ dạy:</i> - Đi trễ (dạy, họp, lễ, sinh hoạt tập thể, coi kiểm tra tập trung): + Trễ từ 05 - 15' không có lý do chính đáng trừ 01 đ/lần (03 lần trở lên): Không xếp XS. + Trễ trên 15' không có lý do chính đáng 01 lần tương đương 01 lần vắng không phép: trừ 02 điểm/lần; 02 lần không lý do chính đáng: Không đạt XS. + Trễ trên 15' 03 lần: không đạt HTTNV. -Đi trễ về sớm, vắng họp do nhà trường điều động có phép vì việc riêng trừ 0.5 đ/lần. - Cho lớp ra về sớm so với qui định: trừ 01 điểm/lần (có lí do chính đáng không trừ). - Bỏ lớp trong giờ dạy không có lí do chính đáng: trừ 01 điểm/lần. - Tự ý nhờ GV khác dạy thay: trừ 05 điểm/lần và xử lý theo quy chế chuyên môn và điều lệ: Không xếp HTTNV. - Tự ý cho HS nghỉ học: trừ 05 điểm/lần và xử lý theo quy chế chuyên môn, điều lệ: Không xếp HTTNV. <i>* Vắng tiết, vắng coi kiểm tra:</i> - Vắng có phép theo BHXH: không trừ. - Vắng do nhà trường cử đi công tác: không trừ. - Vắng có phép theo yêu cầu của bác sĩ (có minh chứng): không trừ. - Vắng có phép vì lí do cá nhân, có GV dạy thay (không thuộc diện BHXH quy định): không trừ. - Vắng có phép vì lí do cá nhân, không có GV dạy thay (không thuộc diện BHXH quy định): trừ 01 điểm/lần (nếu có dạy bù).	5			

STT	NHÓM TIÊU CHÍ/TỶ LỆ SỐ LƯỢNG CÔNG VIỆC, SẢN PHẨM HOÀN THÀNH	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM CBCCVC TỰ CHẤM	ĐIỂM THỰC TẾ ĐẠT ĐƯỢC	GHI CHÚ
	<ul style="list-style-type: none"> - Vắng có gửi đơn nhưng lãnh đạo không duyệt phép: trừ 01 điểm/lần và xử lý theo quy chế chuyên môn, điều lệ: Không xếp HTTNV. - Vắng không phép: trừ 01 điểm/lần (<i>xem xét vào đánh giá viên chức cuối năm</i>). * <i>Vắng họp, lễ, chào cờ:</i> - Vắng có phép: không trừ - Vắng không phép: trừ 05 điểm/lần (<i>xem xét vào đánh giá viên chức cuối năm</i>). 				
1.2	<p>Tuân thủ tính thứ bậc, kỷ cương và trật tự hành chính. Nghiêm túc thực hiện công việc, nhiệm vụ được giao.</p> <p>Thực hiện theo tốt Điều 27, Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/09/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và các quy định hiện hành.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trừ 01 điểm/lần vi phạm (<i>xem xét vào đánh giá viên chức cuối năm</i>). 	6			
1.3	<p>Thực hiện tốt về giao tiếp và ứng xử đối với nhân dân; đối với cấp trên, cấp dưới và đồng nghiệp.</p> <p>Thực hiện tốt Điều 4 và Điều 6, Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên và các quy định hiện hành.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phụ huynh phản ánh sai phạm có biên bản xử lý làm việc các bên (có minh chứng): không đạt HTTNV. - Bè phái, chia rẽ gây mất đoàn kết nội bộ: không đạt HTTNV. - Tự ý phát ngôn, cung cấp thông tin, tài liệu không đúng thẩm quyền: không đạt HTTNV. 	5			
2	Nhóm tiêu chí đặc thù:	4			
	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng điện thoại, laptop, máy tính bảng, thiết bị điện tử trong giờ dạy, trong các buổi họp, trong coi kiểm tra cho mục đích cá nhân: trừ 01 điểm/lần. - Không đúng trang phục quy định khi vào trường (trừ những trường hợp đặc biệt): trừ 01 điểm/lần. - Nhuộm tóc (trừ màu đen, nâu đen): trừ 01 điểm/lần. - Phát ngôn không đúng nơi, đúng chỗ làm ảnh hưởng đến uy tín của cá nhân, tập thể: trừ 01 điểm/lần. - Lợi dụng mạng xã hội để xúc phạm danh dự, nhân phẩm của cá nhân, tập thể: trừ 01 điểm/lần. - Vi phạm các nội dung khác trong bộ Quy tắc ứng xử, Nội quy cơ quan của trường: trừ 01 điểm/lần vi phạm (nếu lỗi đó đã trừ ở Mục 1.3 thì không trừ ở Mục này). * Có nồng độ cồn khi thực hiện nhiệm vụ : Vi phạm lập BB không hoàn thành nhiệm vụ(đánh giá quý và 	4			

STT	NHÓM TIÊU CHÍ/TỶ LỆ SỐ LƯỢNG CÔNG VIỆC, SẢN PHẨM HOÀN THÀNH	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM CBCCVC TỰ CHẤM	ĐIỂM THỰC TẾ ĐẠT ĐƯỢC	GHI CHÚ
	đánh giá VC cuối năm).				
II	Năng lực và kỹ năng: <i>Ở từng tiêu chí trừ 0.5 điểm/lần vi phạm (CBCCVC lựa chọn 01 trong 02 phần 3 hoặc 4 theo chức trách, nhiệm vụ)</i>	20			
3	Đối với cán bộ, viên chức, người lao động giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý:	20			
3.1	Có năng lực tập hợp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động xây dựng đơn vị/bộ phận đoàn kết, thống nhất.	1			
3.2	Chỉ đạo, điều hành, kiểm soát việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị/bộ phận đảm bảo kịp thời, không bỏ sót nhiệm vụ.	2			
3.3	Báo cáo kịp thời, chính xác với lãnh đạo về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.	2			
3.4	Phối hợp, tạo lập mối quan hệ tốt với cá nhân, tổ chức có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ.	2			
3.5	Có trên 20% nhiệm vụ hoàn thành vượt tiến độ, có chất lượng và hiệu quả.	5			
3.6	Sáng tạo, cải tiến phương pháp làm việc, nâng cao hiệu quả công việc.	5			
3.7	Thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao về triển khai, thực hiện các chủ trương, quy định, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền ở Trung ương, Thành phố và của cơ quan, đơn vị về đột phá phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và về các định hướng chiến lược, đột phá khác trong xây dựng và phát triển đất nước mà cơ quan, đơn vị có liên quan.	3			
4	Đối với viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý:	20			
4.1	Chủ động nghiên cứu, cập nhật kịp thời các kiến thức pháp luật và chuyên môn nghiệp vụ để tham mưu, tổ chức thực hiện công việc có chất lượng. - Không tập huấn chuyên môn theo kế hoạch: trừ 01 điểm/lần - Không học chính trị hè: trừ 01 điểm/lần - Không viết bài thu hoạch: trừ 01 điểm/lần	2			
4.2	Chủ động đề xuất tham mưu giải quyết công việc. Có chủ động đề xuất tham mưu giải quyết công việc (minh chứng) Không tham mưu giải pháp đúng, góp phần xây dựng đơn vị: Không cộng.	1			
4.3	Báo cáo kịp thời, chính xác với lãnh đạo về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao. - Kế hoạch bài dạy, kế hoạch cá nhân, sổ điểm, sổ kiểm nhiệm: trừ 0,5 điểm/lần kiểm tra nếu có sai sót và nộp trễ. - Giờ dạy GVBM bị phản ánh lớp dơ, lớp mất trật tự, học sinh đánh nhau : trừ 0.5 điểm /lần - Ký sổ đầu bài thiếu hoặc không đúng quy định: trừ 0,5 điểm/1 lỗi (ngoại trừ trường hợp do lỗi khách	2			

STT	NHÓM TIÊU CHÍ/TỶ LỆ SỐ LƯỢNG CÔNG VIỆC, SẢN PHẨM HOÀN THÀNH	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM CBCCVC TỰ CHẤM	ĐIỂM THỰC TẾ ĐẠT ĐƯỢC	GHI CHÚ
	<p>quan – Có minh chứng).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không nộp hồ sơ, sổ sách hoặc hồ sơ, sổ sách không đầy đủ khi được kiểm tra: trừ 01 điểm/1 lần. - Học bạ: trừ 0,5 điểm/lỗi (tính từ lỗi thứ 03) - Ra đề KTTT có sai sót về nội dung kiến thức (bị phản ánh đúng): trừ 0,5 điểm/lần - Sai sót trong coi KTTT (có ghi nhận): trừ 0,5 điểm/lần - Bài KTTT sau khi chấm phúc khảo (môn Văn): <ul style="list-style-type: none"> + Lệch từ 0.75 điểm đến 1.25 điểm: trừ 0,5 điểm/bài + Lệch trên 1.25 điểm: trừ 01 điểm/bài - Bài KTTT sau khi chấm phúc khảo (các môn khác): <ul style="list-style-type: none"> + Lệch từ 0.5 điểm đến 1 điểm: trừ 0,5 điểm/bài + Lệch trên 1 điểm: trừ 01 điểm/bài + Lệch dưới 0.5 điểm: trừ 0,5 điểm/5 bài 				
4.4	<p>Phối hợp, tạo lập mối quan hệ tốt với cá nhân, tổ chức có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ.</p> <p>Không phối hợp, tạo lập mối quan hệ tốt với cá nhân, tổ chức có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ: trừ 0,5 điểm/lần bị phản ánh (có minh chứng).</p>	2			
4.5	<p>Có trên 20% nhiệm vụ hoàn thành vượt tiến độ, có chất lượng và hiệu quả.</p> <p><i>Tiêu chí này được chấm trọn điểm tối đa khi hoàn thành toàn bộ nhiệm vụ được giao đúng số lượng, có chất lượng và hiệu quả và trong đó đạt đủ tỷ lệ hoàn thành nhiệm vụ vượt tiến độ.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tỷ lệ HS trên trung bình > bình quân của tổ (KTTT toàn trường).0.5 điểm/khối lớp phụ trách - Tỷ lệ hoặc điểm bình quân thi tuyển sinh $10 \geq$ mức TB thành phố/cụm. 1.0 điểm - Hoàn thành tốt công tác kiêm nhiệm TTCM/ đoàn thể (có minh chứng)/ GVCN (lớp được xếp hạng cao từ 1 đến 5 toàn trường).0.5 điểm - Thực hiện thao giảng Phường, Cụm. 0.5 điểm - Tham gia cuộc thi, kỳ thi, hội thi về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi khoa học, kỹ thuật, phong trào.... (có KH, quyết định phân công, quyết định công nhận thành tích từ cấp Phường, Cụm, Quận, TP đạt giải. 0.5 điểm/cuộc - Thực hiện tốt các chuyên đề chuyên môn được hiệu trưởng phê duyệt theo kế hoạch năm học (có minh chứng hoặc sản phẩm cụ thể). 0.5 điểm - Thực hiện hiệu quả việc xây dựng học liệu LMS dùng chung (có minh chứng, được tổ công nhận). 0.5 điểm - Được xét công nhận HTXSNV hoặc CSTĐCS trong đăng ký thi đua (chỉ tính trong quý được công nhận). 0.5 điểm - Hoàn thành tốt các công tác khác do Hiệu trưởng phân công (có sản phẩm minh chứng và xét theo mức độ yêu cầu của công việc). 0.5 điểm 	8			

STT	NHÓM TIÊU CHÍ/TỶ LỆ SỐ LƯỢNG CÔNG VIỆC, SẢN PHẨM HOÀN THÀNH	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM CBCCVC TỰ CHẤM	ĐIỂM THỰC TẾ ĐẠT ĐƯỢC	GHI CHÚ
	<p>- Có thành tích đặc biệt nổi bật, được công nhận và khen thưởng. 0.5 điểm</p> <p>- Ngoài các tiêu chí trên, còn phải đảm bảo ngày giờ công 100% và hoàn thành tốt tất cả các công việc của nhà trường giao, không vi phạm bất kỳ nội dung nào. Các trường hợp đặc biệt do Hội đồng xem xét và quyết định.</p> <p><i>* Lưu ý: Nếu có những tiêu chí khác liên quan đến nhiệm vụ chính được giao và mình chứng được hoàn thành vượt tiến độ 20% trở lên, HĐTD sẽ xem xét và quyết định.</i></p>				
4.6	<p>Sáng tạo, cải tiến phương pháp làm việc, nâng cao hiệu quả công việc.</p> <p><i>Điểm mục này là tổng điểm của các nội dung sau (≤ 5 điểm):</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tích cực tham gia các hoạt động đoàn thể (nếu có): +0.5 điểm - Tham gia sinh hoạt CLB của trường: +0.5 điểm - Trực tiếp thực hiện chuyên đề cấp trường : +0.5 điểm - Thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học (do TTCM phân công) ,Tham gia thực hiện viết và dạy chuyên đề cấp cụm, thành phố được Hội đồng cấp cụm, cấp thành phố đánh giá công nhận (kế hoạch, biên bản, quyết định,...); : +1 điểm - Học tập, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ (có chứng chỉ, bằng cấp): +1 điểm - Giáo viên dạy thay đồng nghiệp theo phân công của lãnh đạo hoặc TTCM: 0.5 điểm/1 tiết (cộng tối đa 1 điểm cho Mục này) - Tham gia hỗ trợ một trong các hoạt động khác của nhà trường (các tổ công tác, an ninh trật tự, an toàn giao thông, sức khỏe, giám sát, tuyển sinh, công tác XH... theo phân công): +0.5 điểm/ hoạt động (cộng tối đa 2 điểm cho Mục này). <p>-Có cải tiến phương pháp làm việc, giảng dạy. tiết dạy tốt trong quý, ứng dụng CNTT trong làm việc, giảng dạy. Có đăng tải kho học liệu số mức 2(lms) đưa bài dạy trên trang E-learning; Đổi mới PPDH, hình thức kiểm tra, đánh giá, hướng dẫn học sinh tự học, quản lý học sinh: +0.5điểm / hoạt động (tối đa 1 điểm cho mục này)</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bài báo khoa học đăng trên tạp chí giáo dục, có văn bản cấp trên : +1điểm + GV dạy bồi dưỡng HSG, hướng dẫn HS thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật, viết báo cáo giải pháp đạt giải (có hình ảnh, minh chứng trong quá trình giảng dạy bồi dưỡng HSG, thi NCKH), cấp thành phố trở lên thành lập Hội đồng chấm xét công nhận đạt: +1 điểm + Đại diện trường báo cáo tham luận giải pháp có tính sáng tạo, cải tiến phương pháp làm việc, nâng 	5			

STT	NHÓM TIÊU CHÍ/TỶ LỆ SỐ LƯỢNG CÔNG VIỆC, SẢN PHẨM HOÀN THÀNH	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM CBCCVC TỰ CHẤM	ĐIỂM THỰC TẾ ĐẠT ĐƯỢC	GHI CHÚ
	cao hiệu quả công việc tại Hội nghị cấp phường, cấp thành phố (có hình ảnh, minh chứng, giải pháp đã áp dụng trong quá trình thực hiện) :+1 điểm * Lưu ý :Ngoài các tiêu chí trên, còn phải đảm bảo ngày giờ công 100% và hoàn thành tốt tất cả các công việc của nhà trường giao, không vi phạm bất kỳ nội dung nào. Các trường hợp đặc biệt do Hội đồng xem xét và quyết định . Cộng điểm tối đa mục này 5 điểm				
III	Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao:	60			
5	Thực hiện nhiệm vụ được giao đảm bảo <u>số lượng</u> công việc, sản phẩm theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền:	15			
5.1	Hoàn thành 100% số lượng công việc, sản phẩm. - Dạy học: dạy đủ số tiết theo phân công. - Kiểm tra đánh giá: thực hiện đủ các công tác đánh giá học sinh. - Thực hiện nhiệm vụ tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục theo kế hoạch giáo dục của nhà trường và kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn. - Tham gia các hoạt động chuyên môn. - Tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ. - Tham gia quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức. - Tham gia các nhiệm vụ được phân công.	15			
5.2	Hoàn thành từ 95% đến dưới 100% số lượng công việc, sản phẩm. Không thực hiện 01 trong các công việc theo Mục 1.	10			
5.3	Hoàn thành từ 90% đến dưới 95% số lượng công việc, sản phẩm. Không thực hiện 02 trong các công việc theo Mục 1.	5			
5.4	Hoàn thành dưới 90% số lượng công việc, sản phẩm. Không thực hiện từ 03 công việc trở lên theo Mục 1.	0			
6	Thực hiện nhiệm vụ được giao đảm bảo <u>tiến độ</u> theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền:	15			
6.1	Có 100% công việc, sản phẩm bảo đảm đúng tiến độ được giao. - Thực hiện đúng thời hạn nhiệm vụ chuyên môn: + Kế hoạch bài dạy theo kế hoạch tổ chuyên môn. + Ghi sổ đầu bài theo kế hoạch tổ chuyên môn. + Ra đề KTTX. + Nộp đề KTTT. + Nhập điểm KTTX. + Nhập điểm KTTT. + Ráp phách, rã bài KTTT. + Ký học bạ. + Ký sổ điểm. + Thực hiện học liệu số. + Nộp bài thu hoạch tập huấn.	15			

STT	NHÓM TIÊU CHÍ/TỶ LỆ SỐ LƯỢNG CÔNG VIỆC, SẢN PHẨM HOÀN THÀNH	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM CBCCVC TỰ CHẤM	ĐIỂM THỰC TẾ ĐẠT ĐƯỢC	GHI CHÚ
	+ Nộp các kế hoạch chuyên môn. + Các hoạt động chuyên môn, chuyên đề. - Thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm: Các nhiệm vụ được phân công.				
6.2	Có từ 95% đến dưới 100% công việc, sản phẩm bảo đảm đúng tiến độ được giao. Thực hiện trễ thời hạn 01 trong các công việc theo Mục 1	10			
6.3	Có từ 90% đến dưới 95% công việc, sản phẩm bảo đảm đúng tiến độ được giao. Thực hiện trễ thời hạn 02 trong các công việc theo Mục 1	5			
6.4	Có dưới 90% công việc, sản phẩm bảo đảm đúng tiến độ được giao. Thực hiện trễ thời hạn 03 trong các công việc theo Mục 1	0			
7	Thực hiện nhiệm vụ được giao đảm bảo <u>chất lượng</u> theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền:	30			
7.1	Có từ 95% đến 100% công việc, sản phẩm bảo đảm chất lượng được cấp có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt. - Chất lượng dạy học bộ môn căn cứ vào điểm kiểm tra cuối kỳ I, cuối kỳ II bình quân của tổ theo khối lớp: Có tỉ lệ HS trên TB thấp hơn tỷ lệ bình quân của tổ không vượt quá 7%. - Thực hiện các nhiệm vụ kiêm nhiệm đạt kết quả từ khá trở lên, có xác nhận của bộ phận quản lý.	30			
7.2	Có từ 90% đến dưới 95% công việc, sản phẩm bảo đảm chất lượng được cấp có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt. - Chất lượng dạy học bộ môn căn cứ vào điểm kiểm tra Học kỳ I, Học kỳ II bình quân của tổ theo khối lớp: Có tỉ lệ HS trên TB thấp hơn tỷ lệ bình quân của tổ không vượt quá 12 %. - Thực hiện các nhiệm vụ kiêm nhiệm đạt kết quả trung bình, bị bộ phận quản lý nhắc nhở 1-2 lần.	25			
7.3	Có từ 80% đến dưới 90% công việc, sản phẩm bảo đảm chất lượng được cấp có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt. - Chất lượng dạy học bộ môn căn cứ vào điểm kiểm tra Học kỳ I, Học kỳ II bình quân của tổ theo khối lớp: Có tỉ lệ HS trên TB thấp hơn tỷ lệ bình quân của tổ không vượt quá 15 %. - Thực hiện các nhiệm vụ kiêm nhiệm đạt kết quả trung bình, bị bộ phận quản lý nhắc nhở 3 lần.	20			
7.4	Có từ 75% đến dưới 80% công việc, sản phẩm bảo đảm chất lượng được cấp có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt. - Chất lượng dạy học bộ môn căn cứ vào điểm kiểm tra Học kỳ I, Học kỳ II bình quân của tổ theo khối lớp: Có tỉ lệ HS trên TB thấp hơn tỷ lệ bình quân của tổ không vượt quá 18 %.	15			



STT	NHÓM TIÊU CHÍ/TỶ LỆ SỐ LƯỢNG CÔNG VIỆC, SẢN PHẨM HOÀN THÀNH	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM CBCCVC TỰ CHẤM	ĐIỂM THỰC TẾ ĐẠT ĐƯỢC	GHI CHÚ
	- Thực hiện các nhiệm vụ kiêm nhiệm đạt kết quả yếu, bị bộ phận quản lý phê bình.				
7.5	Có từ 70% đến dưới 75% công việc, sản phẩm bảo đảm chất lượng được cấp có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt. - Chất lượng dạy học bộ môn căn cứ vào điểm kiểm tra Học kỳ I, Học kỳ II bình quân của tổ theo khối lớp: Có tỉ lệ HS trên TB thấp hơn tỷ lệ bình quân của tổ không vượt quá 21 %. - Thực hiện các nhiệm vụ kiêm nhiệm đạt kết quả kém, bị bộ phận quản lý phê bình bằng văn bản.	10			
7.6	Có dưới 70% công việc, sản phẩm bảo đảm chất lượng được cấp có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt. - Chất lượng dạy học bộ môn căn cứ vào điểm kiểm tra Học kỳ I, Học kỳ II bình quân của tổ theo khối lớp: Có tỉ lệ HS trên TB thấp hơn tỷ lệ bình quân của tổ vượt quá 21 %. - Đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, thoái thác, không thực hiện nhiệm vụ được giao Không có lý do chính đáng theo quy định.	0			
	Tổng số điểm đạt được (I+II+III)	100			
	Số điểm bị trừ bổ sung (nếu có)				
	TỔNG SỐ ĐIỂM CHÍNH THỨC (*) (= Tổng số điểm đạt được - Số điểm bị trừ bổ sung)				

KẾT QUẢ PHÂN LOẠI:

Phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ	Tổng điểm số chính thức	Tổng số điểm chính thức (*)		Kết quả phân loại (đánh dấu x)	
		Cá nhân tự chấm	Người có thẩm quyền chấm	Cá nhân tự xếp loại	Người có thẩm quyền xếp loại
Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Từ 90 đến 100 điểm				
Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Từ 75 đến dưới 90				
Hoàn thành nhiệm vụ	Từ 50 đến dưới 75				
Không hoàn thành nhiệm vụ	Dưới 50 điểm				

Lưu ý:

- Cán bộ, viên chức, người lao động bị kỷ luật, bị khởi tố, tạm giữ, tạm giam chờ kết luận của cơ quan có thẩm quyền trong quý thì đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức Không hoàn thành nhiệm vụ; trường hợp quyết định kỷ luật đảng và quyết định kỷ luật hành chính về cùng một hành vi vi phạm được ban hành trong hai quý khác nhau thì chỉ áp dụng mức xếp loại Không hoàn thành nhiệm vụ đối với quý bị kỷ luật trước.

- Trường hợp cán bộ, viên chức, người lao động bị cấp có thẩm quyền có văn bản phê bình về việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ hoặc vi phạm một trong các nội dung sau: Làm mất bài KTTT; Sửa học bạ đúng qui chế từ 15 lỗi trở lên; Sửa học bạ không đúng qui chế từ 05 lỗi trở lên; Những trường hợp phải thay trang học bạ... thì không được đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Các trường hợp khác không có trong bảng tiêu chí này, thì Hội đồng thi đua khen thưởng xem xét. Quyết định của chủ tịch Hội đồng thi đua khen thưởng là quyết định cuối cùng.

Phủ An,, ngày ... tháng ... năm 20...

NGƯỜI TỰ ĐÁNH GIÁ

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

Ý KIẾN NHẬN XÉT CỦA NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN ĐÁNH GIÁ:

.....

.....

.....

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 20...

NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN ĐÁNH GIÁ

(Ký tên và ghi rõ họ tên)



Mẫu 1B

MẪU 1B - NV

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CÔNG TÁC CỦA CÁ NHÂN

Đối với Viên chức, Người lao động theo vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ

Kỳ đánh giá: .../20...

Họ và Tên:

Chức vụ:

Đơn vị công tác (phòng, ban, tổ...):

Mã số CBCCVC:

STT	NHÓM TIÊU CHÍ/TỶ LỆ SỐ LƯỢNG CÔNG VIỆC, SẢN PHẨM HOÀN THÀNH	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM CBCCVC TỰ CHẤM	ĐIỂM THỰC TẾ ĐẠT ĐƯỢC	GHI CHÚ
I	Ý thức tổ chức kỷ luật, phẩm chất đạo đức: <i>Ở từng tiêu chí trừ 01 điểm/lần vi phạm. Trường hợp đã trừ hết số điểm của tiêu chí nhưng tiếp tục vi phạm thì trừ tiếp vào tổng số điểm đạt được trước khi xếp loại chất lượng.</i>	20			
1	Nhóm tiêu chí chung:	16			
1.1	<p>Chấp hành nghiêm về thời gian làm việc.</p> <p><i>* Đi trễ, về sớm, bỏ công việc trong giờ làm việc, dự họp, lễ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Trễ từ 05 - 15' không có lý do chính đáng trừ 01 đ/lần (03 lần trở lên): Không xếp XS. + Trễ trên 15' không có lý do chính đáng 01 lần tương đương 01 lần vắng không phép: trừ 02 điểm/lần; 02 lần không lý do chính đáng: Không đạt XS. + Trễ trên 15' 03 lần: không đạt HTTNV. - Về sớm so với giờ qui định của từng bộ phận: trừ 01 điểm/lần (có lí do chính đáng không trừ). - Bỏ công tác trong giờ làm việc không có lí do chính đáng: trừ 05 điểm/1 lần: Không xếp HTTNV. - Tự ý nhờ đồng nghiệp làm thay: trừ 05 điểm/1 lần (Không xếp HTTNV). <p><i>* Vắng giờ làm việc:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Vắng có phép (theo BHXH, đi công tác theo phân công của cấp trên, vắng do nghỉ phép năm theo qui định) : không trừ - Vắng có phép (có yêu cầu của bác sĩ): không trừ - Vắng có xin phép vì lí do cá nhân, có đồng nghiệp làm thay (không thuộc diện BHXH quy định): không trừ - Vắng có xin phép vì lí do cá nhân, không có đồng nghiệp làm thay (không thuộc diện BHXH quy định): trừ 01 điểm/1 buổi - Vắng có gửi đơn nhưng lãnh đạo không duyệt phép: trừ 01 điểm/ 1 buổi (xem xét xếp loại viên chức, lao động từng quý và cuối năm). - Vắng không phép: trừ 01 điểm/1 buổi (xem xét xếp loại viên chức, lao động từng quý và cuối năm) <p><i>* Vắng họp, lễ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Vắng có phép: không trừ - Vắng không phép: trừ 01 điểm/lần (xem xét xếp loại viên chức, 	5			

STT	NHÓM TIÊU CHÍ/TỶ LỆ SỐ LƯỢNG CÔNG VIỆC, SẢN PHẨM HOÀN THÀNH	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM CBCCVC TỰ CHẤM	ĐIỂM THỰC TẾ ĐẠT ĐƯỢC	GHI CHÚ
	lao động từng quý và cuối năm).				
1.2	Tuân thủ tính thứ bậc, kỷ cương và trật tự hành chính. Nghiêm túc thực hiện công việc, nhiệm vụ được giao. Thực hiện theo tốt Điều 28, Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/09/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và các quy định hiện hành. - Trừ 01 điểm/lần vi phạm	6			
1.3	Thực hiện tốt về giao tiếp và ứng xử đối với nhân dân; đối với cấp trên, cấp dưới và đồng nghiệp. Thực hiện tốt Điều 4 và Điều 7, Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên và các quy định hiện hành. - Trừ 01 điểm/lần vi phạm.	5			
2	Nhóm tiêu chí đặc thù:	4			
	- Sử dụng điện thoại, laptop, máy tính bảng, thiết bị điện tử trong giờ làm việc, trong các buổi họp, trong các buổi tổ chức kiểm tra ngoài mục đích giáo dục, công tác: trừ 01 điểm/lần. - Không đúng trang phục quy định khi vào trường (trừ những trường hợp đặc biệt): trừ 01 điểm/lần. - Nhuộm tóc không đúng quy định, nội quy: trừ 01 điểm/lần. - Phát ngôn không đúng nơi, đúng chỗ làm ảnh hưởng đến uy tín của cá nhân, tập thể: trừ 01 điểm/lần. - Lợi dụng mạng xã hội để xúc phạm danh dự, nhân phẩm của cá nhân, tập thể: trừ 01 điểm/lần. - Vi phạm các nội dung khác trong bộ Quy tắc ứng xử, Nội quy cơ quan của trường: trừ 01 điểm/lần vi phạm (nếu lỗi đó đã trừ ở Mục 1.3 thì không trừ ở mục này).	4			
II	Năng lực và kỹ năng: <i>Ở từng tiêu chí trừ 0.5 điểm/lần vi phạm (VC-NLĐ lựa chọn 01 trong 02 phần 3 hoặc 4 theo chức trách, nhiệm vụ)</i>	20			
3	Đối với viên chức, người lao động giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý:	20			
3.1	Có năng lực tập hợp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động xây dựng đơn vị/bộ phận đoàn kết, thống nhất.	1			
3.2	Chỉ đạo, điều hành, kiểm soát việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị/bộ phận đảm bảo kịp thời, không bỏ sót nhiệm vụ.	2			
3.3	Báo cáo kịp thời, chính xác với lãnh đạo về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.	2			
3.4	Phối hợp, tạo lập mối quan hệ tốt với cá nhân, tổ chức có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ.	2			
3.5	Có trên 20% nhiệm vụ hoàn thành vượt tiến độ, có chất lượng và hiệu quả.	5			
3.6	Sáng tạo, cải tiến phương pháp làm việc, nâng cao hiệu quả công việc.	5			
3.7	Thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao về triển khai, thực hiện các chủ trương, quy định, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền ở Trung ương, Thành phố và của cơ quan, đơn vị về đột phá phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và về các định hướng chiến lược, đột phá khác trong xây dựng và phát triển đất nước mà cơ quan, đơn vị có liên quan.	3			



STT	NHÓM TIÊU CHÍ/TỶ LỆ SỐ LƯỢNG CÔNG VIỆC, SẢN PHẨM HOÀN THÀNH	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM CBCCVC TỰ CHẤM	ĐIỂM THỰC TẾ ĐẠT ĐƯỢC	GHI CHÚ
4	Đối với viên chức, người lao động không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý:	20			
4.1	Chủ động nghiên cứu, cập nhật kịp thời các kiến thức pháp luật và chuyên môn nghiệp vụ để tham mưu, tổ chức thực hiện công việc có chất lượng. - Không tập huấn chuyên môn nghiệp vụ theo kế hoạch của trường, sở khi được phân công: trừ 01 điểm/lần	2			
4.2	Chủ động đề xuất tham mưu giải quyết công việc. - Có chủ động đề xuất tham mưu giải quyết công việc.	1			
4.3	Báo cáo kịp thời, chính xác với lãnh đạo về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao. - Sổ sách; Kế hoạch của bộ phận phụ trách và kiêm nhiệm có sai sót: trừ 0,5 điểm/lần kiểm tra . - Không báo cáo kịp thời trừ 0,5 điểm/lần.	2			
4.4	Phối hợp, tạo lập mối quan hệ tốt với cá nhân, tổ chức có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ. - Không phối hợp, tạo lập mối quan hệ tốt với cá nhân, tổ chức có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ: trừ 0,5 điểm/1 lần bị phản ánh.	2			
4.5	Có trên 20% nhiệm vụ hoàn thành vượt tiến độ, có chất lượng và hiệu quả. <i>Tiêu chí này được chấm trọn điểm tối đa khi hoàn thành toàn bộ nhiệm vụ được giao đúng số lượng, có chất lượng và hiệu quả và trong đó đạt đủ tỷ lệ hoàn thành nhiệm vụ vượt tiến độ.</i> - Hoàn thành tốt công tác kiêm nhiệm đoàn thể, TTVP (có minh chứng). - Tham gia hoạt động phong trào cấp Cụm, Quận, TP đạt giải. - Thực hiện tốt các chuyên đề chuyên môn nghiệp vụ (có minh chứng hoặc sản phẩm cụ thể). - Có đề tài được Hội đồng sáng kiến chấm đạt từ 81 điểm trở lên (chỉ tính trong quý được công nhận). - Được xét công nhận HTXSNNV hoặc CSTĐCS. - Hoàn thành tốt các công tác khác do cấp có thẩm quyền phân công (có sản phẩm minh chứng và xét theo mức độ yêu cầu của công việc). - Có thành tích đặc biệt nổi bật, được công nhận và khen thưởng.* <i>* Lưu ý: Nếu có những tiêu chí khác liên quan đến nhiệm vụ chính được giao và minh chứng được hoàn thành vượt tiến độ 20% trở lên, HĐTD sẽ xem xét và quyết định.</i>	8			
4.6	Sáng tạo, cải tiến phương pháp làm việc, nâng cao hiệu quả công việc. <i>Điểm mục này là tổng điểm của các nội dung sau (≤ 5 điểm):</i> - Có sáng tạo, cải tiến phương pháp làm việc, nâng cao hiệu quả đối với mỗi công việc chính được giao: +1 điểm/công việc chính (cộng tối đa 2 điểm cho mục này) - Tích cực tham gia các hoạt động đoàn thể: +1 điểm - Tích cực tham gia các hoạt động văn thể mỹ của trường, Phường: +1 điểm - Trực tiếp thực hiện chuyên đề: +1 điểm - Học tập, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ (có chứng chỉ, bằng cấp): +1 điểm - Tham gia hỗ trợ các hoạt động khác của nhà trường (theo phân công): Mỗi hoạt động tính +1 điểm (cộng tối đa 2 điểm cho mục này)	5			

STT	NHÓM TIÊU CHÍ/TỶ LỆ SỐ LƯỢNG CÔNG VIỆC, SẢN PHẨM HOÀN THÀNH	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM CBCCVCTỰ CHẤM	ĐIỂM THỰC TẾ ĐẠT ĐƯỢC	GHI CHÚ
	<ul style="list-style-type: none"> * Các tổ công tác * tuyển sinh * công tác XH * Các lễ hội của trường (khai giảng, sơ kết, tổng kết, tri ân, ...) - Hỗ trợ đồng nghiệp theo phân công của lãnh đạo hoặc Tổ trưởng Văn phòng: +1 điểm/buổi (cộng tối đa 2 điểm cho mục này)				
III	Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao:	60			
5	Thực hiện nhiệm vụ được giao đảm bảo <u>số lượng</u> công việc, sản phẩm theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền:	15			
5.1	Hoàn thành 100% số lượng công việc, sản phẩm theo từng bộ phận phụ trách và kiêm nhiệm.	15			
5.2	Hoàn thành 95% đến dưới 100% số lượng công việc, sản phẩm theo từng bộ phận phụ trách và kiêm nhiệm.	10			
5.3	Hoàn thành 90% đến dưới 95% số lượng công việc, sản phẩm theo từng bộ phận phụ trách và kiêm nhiệm.	5			
5.4	Hoàn thành dưới 90% số lượng công việc, sản phẩm theo từng bộ phận phụ trách và kiêm nhiệm.	0			
6	Thực hiện nhiệm vụ được giao đảm bảo <u>tiến độ</u> theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền:	15			
6.1	Có 100% công việc, sản phẩm bảo đảm đúng tiến độ được giao theo từng bộ phận phụ trách và kiêm nhiệm.	15			
6.2	Có từ 95% đến dưới 100% công việc, sản phẩm bảo đảm đúng tiến độ được giao theo từng bộ phận phụ trách và kiêm nhiệm.	10			
6.3	Có từ 90% đến dưới 95% công việc, sản phẩm bảo đảm đúng tiến độ được giao theo từng bộ phận phụ trách và kiêm nhiệm.	5			
6.4	Có dưới 90% công việc, sản phẩm bảo đảm đúng tiến độ được giao theo từng bộ phận phụ trách và kiêm nhiệm.	0			
7	Thực hiện nhiệm vụ được giao đảm bảo <u>chất lượng</u> theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền:	30			
7.1	Có từ 95% đến 100% công việc, sản phẩm bảo đảm chất lượng được cấp có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt.	30			
7.2	Có từ 90% đến dưới 95% công việc, sản phẩm bảo đảm chất lượng được cấp có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt.	25			
7.3	Có từ 80% đến dưới 90% công việc, sản phẩm bảo đảm chất lượng được cấp có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt.	20			
7.4	Có từ 75% đến dưới 80% công việc, sản phẩm bảo đảm chất lượng được cấp có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt.	15			
7.5	Có từ 70% đến dưới 75% công việc, sản phẩm bảo đảm chất lượng được cấp có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt.	10			
7.6	Có dưới 70% công việc, sản phẩm bảo đảm chất lượng được cấp có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt.	0			
	Tổng số điểm đạt được (I+II+III)	100			
	Số điểm bị trừ bổ sung (nếu có)				
	TỔNG SỐ ĐIỂM CHÍNH THỨC (*) (= Tổng số điểm đạt được - Số điểm bị trừ bổ sung)				

KẾT QUẢ PHÂN LOẠI:

Phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ	Tổng điểm số chính thức	Tổng số điểm chính thức (*)		Kết quả phân loại (đánh dấu x)	
		Cá nhân tự chấm	Người có thẩm quyền chấm	Cá nhân tự xếp loại	Người có thẩm quyền xếp loại

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Từ 90 đến 100 điểm				
Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Từ 75 đến dưới 90				
Hoàn thành nhiệm vụ	Từ 50 đến dưới 75				
Không hoàn thành nhiệm vụ	Dưới 50 điểm				

Lưu ý:

- Cán bộ, viên chức, người lao động bị kỷ luật, bị khởi tố, tạm giữ, tạm giam chờ kết luận của cơ quan có thẩm quyền trong quý thì đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức Không hoàn thành nhiệm vụ; trường hợp quyết định kỷ luật đảng và quyết định kỷ luật hành chính về cùng một hành vi vi phạm được ban hành trong hai quý khác nhau thì chỉ áp dụng mức xếp loại Không hoàn thành nhiệm vụ đối với quý bị kỷ luật trước.

- Trường hợp cán bộ, viên chức, người lao động bị cấp có thẩm quyền có văn bản phê bình về việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ thì không được đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Các trường hợp khác không có trong bảng tiêu chí này, thì Hội đồng thi đua khen thưởng xem xét. Quyết định của chủ tịch Hội đồng thi đua khen thưởng là quyết định cuối cùng.

Phú An, ngày ... tháng ... năm 20...

NGƯỜI TỰ ĐÁNH GIÁ

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

Ý KIẾN NHẬN XÉT CỦA NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN ĐÁNH GIÁ:

.....

.....

.....

.....

.....

Phú An, ngày ... tháng ... năm 20...

NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN ĐÁNH GIÁ

(Ký tên và ghi rõ họ tên)